

Số: 181/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 12 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 157/2022/TLST - HNGĐ ngày 20/4/2022 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: **Chị NGUYỄN THỊ N** - sinh năm 1989

HKTT và nơi cư trú: thôn V - xã N - huyện T - Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh ĐỖ MẠNH T** - sinh năm 1984

HKTT và nơi cư trú: thôn V - xã N - huyện T - Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04/5/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Mạnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Mạnh T có 02 con chung là Đỗ Thùy Tr - sinh ngày 14/02/2011 và Đỗ Hải P - sinh ngày 02/9/2012. Khi ly hôn, chị N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Th; anh T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu P đến khi cháu Tr, cháu P đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới. Chị N, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N, anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị N và anh T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí: chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do chị Nguyệt đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 62473 ngày 20/4/2022). Chị N được hoàn trả lại 150.000đ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay ./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã N, T, Hà Nội số 47 ngày 24/5/2010;
- Lưu HS;